

Số: /BC -TDTTVN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Đánh giá tác động của các quy định dự kiến ban hành tại
dự thảo Thông tư quy định một số biện pháp đảm bảo an toàn
trong thi đấu Ô tô thể thao**

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

- Luật Thể dục, thể thao năm 2006.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018.
- Các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, khám chữa bệnh và quản lý hoạt động thể thao.
- Chủ trương phát triển các môn thể thao thành tích cao, thể thao mạo hiểm và thể thao giải trí có kiểm soát.

2. Thực trạng quản lý

Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL được ban hành năm 2015, đến nay đã bộc lộ một số hạn chế:

a) Phạm vi điều chỉnh hẹp: Thông tư hiện hành chủ yếu điều chỉnh môn ô tô thể thao địa hình, trong khi thực tiễn đã xuất hiện nhiều hình thức thi đấu ô tô thể thao khác.

b) Chưa tiếp cận theo phương pháp quản lý rủi ro: Các quy định chủ yếu tập trung vào điều kiện cơ sở vật chất, chưa yêu cầu đánh giá rủi ro, xây dựng phương án kiểm soát nguy cơ trước khi tổ chức giải.

c) Chưa xác định rõ trách nhiệm của các chủ thể: Thông tư 18 chưa quy định cụ thể trách nhiệm của cán bộ điều hành, ban tổ chức, bộ phận kỹ thuật.

3. Vấn đề cần giải quyết

- Nâng cao mức độ an toàn trong tập luyện và thi đấu.
- Hoàn thiện trách nhiệm của các chủ thể tham gia.
- Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động ô tô thể thao.
- Tạo điều kiện cho hoạt động ô tô thể thao phát triển an toàn, bền vững.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Việc đánh giá tác động nên tập trung vào các nhóm chính sách chủ yếu của Thông tư, cụ thể như sau:

1. Chính sách 1: quy định thống nhất các biện pháp bảo đảm an toàn trong thi đấu ô tô thể thao

a) Tác động tích cực:

- Thiết lập khung pháp lý thống nhất về bảo đảm an toàn trong tổ chức thi đấu ô tô thể thao trên phạm vi cả nước.
- Khắc phục khoảng trống pháp lý khi trước đây mới chỉ có quy định đối với môn Ô tô thể thao địa hình.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thể dục, thể thao đối với hoạt động thi đấu ô tô thể thao.
- Tạo cơ sở pháp lý minh bạch cho các địa phương, liên đoàn và đơn vị tổ chức giải áp dụng thống nhất.

b) Tác động tiêu cực:

- Trong giai đoạn đầu triển khai, các đơn vị tổ chức giải cần thời gian để rà soát, điều chỉnh quy trình tổ chức phù hợp với quy định mới.

2. Chính sách 2: Các quy định về địa điểm thi đấu và các biện pháp bảo đảm an toàn

a) Tác động tích cực:

- Chủ động nhận diện nguy cơ mất an toàn.
- Hạn chế tai nạn nghiêm trọng.
- Nâng cao mức độ an toàn đối với vận động viên, trọng tài, lực lượng phục vụ và khán giả.
- Hạn chế nguy cơ tai nạn trong quá trình tổ chức thi đấu. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức giải.
- Chuẩn hóa các yêu cầu về hàng rào bảo vệ, khu vực khán giả, khu vực kỹ thuật, cứu hộ và y tế.

b) Tác động đối với đơn vị tổ chức:

- Phát sinh thêm công việc chuẩn bị trước giải. Một số đơn vị có thể phải đầu tư bổ sung hàng rào bảo vệ, biển báo, khu vực kỹ thuật hoặc phương tiện phục vụ cứu hộ.
- Tăng chi phí khảo sát và xây dựng phương án an toàn.

c) Đánh giá chung: Chi phí phát sinh chủ yếu là chi phí tổ chức giải, không phải chi phí thực hiện thủ tục hành chính. Lợi ích xã hội lớn hơn chi phí phát sinh.

3. Chính sách 3: Quy định về tiêu chuẩn an toàn đối với xe thi đấu

a) Tác động tích cực:

- Tăng cường kiểm soát tình trạng kỹ thuật của xe trước khi tham gia thi đấu.
- Giảm nguy cơ tai nạn do lỗi kỹ thuật của phương tiện.
- Bổ sung quy định đối với xe điện và xe hybrid, phù hợp với xu hướng phát triển của ngành ô tô.

b) Tác động đối với vận động viên và đội thi đấu

- Có thể phát sinh chi phí kiểm tra, bảo dưỡng hoặc nâng cấp xe để đáp ứng yêu cầu an toàn.
- Tuy nhiên, đây là chi phí cần thiết nhằm bảo đảm an toàn cho người tham gia.

4. Chính sách 4: Quy định đối với vận động viên

a) Tác động tích cực:

- Bảo đảm người tham gia thi đấu có đủ điều kiện về sức khỏe và năng lực chuyên môn.
- Nâng cao ý thức chấp hành các quy định về an toàn thông qua yêu cầu tham gia hợp kỹ thuật và sử dụng đầy đủ trang bị bảo hộ.
- Góp phần giảm thiểu rủi ro trong thi đấu.

b) Tác động đối với vận động viên:

- Không phát sinh thủ tục hành chính mới.
- Chủ yếu là nghĩa vụ tuân thủ các yêu cầu an toàn đã được áp dụng phổ biến trong thực tiễn.

5. Chính sách 5: Quy định về tổ chức điều hành, y tế, cứu hộ và phòng cháy, chữa cháy

a) Tác động tích cực:

- Chuẩn hóa công tác tổ chức giải đấu theo hướng chuyên nghiệp.
- Tăng khả năng ứng phó với các tình huống khẩn cấp, giảm nguy cơ xảy ra tai nạn
- Nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm của Ban tổ chức và các bộ phận chuyên môn.

b) Tác động đối với Ban tổ chức:

- Cần chủ động xây dựng phương án bảo đảm an toàn, phương án y tế, cứu hộ và phòng cháy, chữa cháy.

- Có thể phát sinh chi phí bố trí nhân lực và phương tiện phù hợp với quy mô giải đấu.

c) Đánh giá chung: Là quy định cần thiết phù hợp với tính chất nguy hiểm của môn ô tô thể thao.

6. Chính sách 6: Quy định biện pháp an toàn riêng đối với từng môn ô tô thể thao

a) Tác động tích cực:

- Các quy định được thiết kế phù hợp với đặc điểm kỹ thuật và mức độ rủi ro của từng môn (Offroad, Gymkhana, Drift, Go-kart).

- Tăng tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

- Tiếp cận thông lệ quốc tế và các tiêu chuẩn chuyên môn của môn ô tô thể thao.

b) Tác động đối với hoạt động thi đấu:

- Giúp các đơn vị tổ chức và vận động viên dễ áp dụng.

- Tạo điều kiện phát triển đa dạng các môn ô tô thể thao tại Việt Nam.

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Đối với Nhà nước:

- Không làm phát sinh tổ chức bộ máy hoặc biên chế mới.

- Không làm tăng đáng kể chi ngân sách nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

- Thuận lợi trong kiểm tra, giám sát.

- Cần hướng dẫn triển khai ngay từ ban đầu, sớm trước khi tổ chức giải.

2. Đối với doanh nghiệp và đơn vị tổ chức giải:

- Có thể phát sinh một số chi phí để đáp ứng yêu cầu về an toàn, cứu hộ, y tế và trang thiết bị.

- Tuy nhiên, các chi phí này là hợp lý, cần thiết và tương xứng với mức độ rủi ro của hoạt động thi đấu ô tô thể thao.

3. Đối với vận động viên:

- Được bảo đảm tốt hơn về tính mạng, sức khỏe, về điều kiện an toàn trong thi đấu.

- Giảm nguy cơ tai nạn, chấn thương và thiệt hại về người, tài sản.

- Phải tuân thủ quy định an toàn nghiêm ngặt hơn.

4. Đối với xã hội:

- Góp phần xây dựng môi trường thi đấu thể thao an toàn, văn minh và chuyên nghiệp.
- Thúc đẩy phát triển phong trào ô tô thể thao theo hướng bền vững.
- Tăng niềm tin của người tham gia, nhà tài trợ và khán giả đối với các giải thi đấu.

IV. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Dự thảo Thông tư không quy định thủ tục hành chính mới; không sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính hiện hành; không làm phát sinh yêu cầu về hồ sơ, trình tự, thời hạn, cách thức giải quyết hoặc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhà nước đối với tổ chức, cá nhân. Do đó, dự thảo không làm phát sinh chi phí tuân thủ về thủ tục hành chính và không thuộc trường hợp phải đánh giá tác động của thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính

V. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VỀ GIỚI

Các quy định được áp dụng bình đẳng đối với mọi đối tượng, không phân biệt giới tính.

VI. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Thông tư không làm phát sinh chi ngân sách nhà nước. Việc ban hành Thông tư không yêu cầu bổ sung tổ chức bộ máy, không làm phát sinh biên chế hoặc kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước. Các điều kiện bảo đảm thi hành cơ bản đáp ứng từ nguồn lực hiện có của cơ quan quản lý nhà nước, Liên đoàn Ô tô thể thao Việt Nam và các tổ chức tổ chức giải đấu. Kinh phí thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn do đơn vị tổ chức giải chủ động bố trí theo quy mô, tính chất của hoạt động thi đấu và được cân đối trong nguồn kinh phí tổ chức giải theo quy định của pháp luật.

Chi phí tuân thủ các quy định để đảm bảo an toàn (nếu có) phát sinh ở mức hợp lý bởi đây là các chi phí cần thiết vốn đã được thực hiện trong quá trình tổ chức giải đấu và không làm phát sinh nghĩa vụ tài chính mới ngoài yêu cầu bảo đảm an toàn. Song lợi ích xã hội từ việc giảm thiểu tai nạn, sự cố và nâng cao hiệu quả quản lý lớn hơn đáng kể so với chi phí thực hiện

VII. KIẾN NGHỊ

Các chính sách của dự thảo Thông tư có tác động tích cực là chủ yếu, góp phần hoàn thiện khung pháp lý về bảo đảm an toàn trong thi đấu ô tô thể thao, phù hợp với thực tiễn phát triển của các môn ô tô thể thao tại Việt Nam và thông lệ

quốc tế. Dự thảo không làm phát sinh thủ tục hành chính mới, không yêu cầu bổ sung tổ chức bộ máy hoặc biên chế, đồng thời chi phí tuân thủ phát sinh (nếu có) chủ yếu là chi phí đầu tư cho các điều kiện bảo đảm an toàn, tương xứng với lợi ích mang lại trong việc bảo vệ tính mạng, sức khỏe của vận động viên, lực lượng phục vụ và khán giả, cũng như nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp của hoạt động thi đấu ô tô thể thao.

Đề nghị ban hành Thông tư quy định một số biện pháp bảo đảm an toàn trong tập luyện và thi đấu Ô tô thể thao để thay thế Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL. Việc ban hành Thông tư là cần thiết, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay, góp phần bảo đảm an toàn cho người tham gia, nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động ô tô thể thao và thúc đẩy sự phát triển bền vững của môn thể thao này tại Việt Nam.

PHỤ LỤC

Các bảng, biểu tính toán chi phí và lợi ích của các giải pháp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Thứ trưởng (*để b/c*);
- Văn phòng Bộ;
- Vụ Pháp chế Bộ VHTTDL;
- Lưu VT, PC, THM (6)

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Danh Hoàng Việt

PHỤ LỤC
ĐỊNH LƯỢNG CHI PHÍ - LỢI ÍCH CỦA CÁC QUY ĐỊNH DỰ KIẾN BAN HÀNH
TẠI THÔNG TƯ QUY ĐỊNH MỘT SỐ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN TRONG
TẬP LUYỆN VÀ THI ĐẤU Ô TÔ THỂ THAO

I. MỤC ĐÍCH ĐÁNH GIÁ

Đánh giá chi phí tuân thủ phát sinh đối với tổ chức, cá nhân khi thực hiện các quy định mới và so sánh với lợi ích xã hội đạt được từ việc giảm thiểu tai nạn, sự cố và rủi ro trong hoạt động ô tô thể thao.

II. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

1. Kịch bản cơ sở

Áp dụng các quy định hiện hành theo Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL.

2. Kịch bản đề xuất

Áp dụng các quy định mới về:

- * Đánh giá nguy cơ rủi ro;
- * Kế hoạch bảo đảm an toàn;
- * Người phụ trách an toàn;

3. Đối tượng đánh giá

- * Ban tổ chức giải;
- * Đơn vị đăng cai;
- * Vận động viên.

III. ƯỚC TÍNH CHI PHÍ TUÂN THỦ

Ví dụ đối với một giải thi đấu cấp quốc gia có 80 vận động viên tham gia:

1. Chi phí xây dựng kế hoạch an toàn

- * Khảo sát hiện trường: 10 triệu đồng
- * Đánh giá nguy cơ rủi ro: 15 triệu đồng

Tổng: 25 triệu đồng

2. Chi phí nhân sự an toàn

- * Người phụ trách an toàn: 15 triệu đồng
- * Nhân viên kiểm soát khu vực nguy hiểm: 20 triệu đồng

Tổng: 35 triệu đồng

3. Chi phí cứu hộ, cứu nạn

- * Thuê phương tiện cứu hộ: 40 triệu đồng
- * Trang thiết bị bổ sung: 20 triệu đồng

Tổng: 60 triệu đồng

4. Chi phí diễn tập phương án khẩn cấp

* Tổ chức diễn tập: 20 triệu đồng

Tổng chi phí phát sinh dự kiến: 140 triệu đồng/giải

IV. ƯỚC TÍNH LỢI ÍCH

1. Lợi ích trực tiếp

Giảm số vụ tai nạn nghiêm trọng.

Ví dụ: Nếu mỗi năm giảm được 01 vụ tai nạn nghiêm trọng:

* Chi phí cấp cứu và điều trị tránh được: 100 triệu đồng

* Chi phí bồi thường tránh được: 300 triệu đồng

* Chi phí gián đoạn tổ chức giải tránh được: 200 triệu đồng

Tổng lợi ích trực tiếp: 600 triệu đồng/năm

2. Lợi ích gián tiếp

* Nâng cao hình ảnh giải đấu;

* Thu hút nhà tài trợ;

* Tăng niềm tin của vận động viên;

* Giảm nguy cơ tranh chấp pháp lý;

* Giảm nguy cơ khiếu kiện.

3. Lợi ích quản lý nhà nước

* Thuận lợi cho kiểm tra, thanh tra;

* Tăng hiệu quả quản lý ngành.

V. SO SÁNH CHI PHÍ - LỢI ÍCH

Chi phí tuân thủ tăng thêm: 45 triệu đồng/giải

Lợi ích trực tiếp ước tính: 600 triệu đồng/năm

Tỷ lệ lợi ích/chi phí (B/C): $600 / 145 = 4,14$

Kết quả cho thấy lợi ích xã hội lớn hơn đáng kể so với chi phí tuân thủ.

VI. KẾT LUẬN

Các quy định mới làm phát sinh chi phí tuân thủ ở mức hợp lý đối với tổ chức giải đấu.

Lợi ích thu được từ việc giảm thiểu rủi ro tai nạn, nâng cao an toàn và tăng hiệu quả quản lý nhà nước lớn hơn chi phí phát sinh.

Việc ban hành Thông tư là cần thiết và khả thi.